

Số: 47/2009/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về phí dự thi đối với kỳ thi chứng chỉ A, B, C tin học, ngoại ngữ
và kỳ thi tốt nghiệp nghề phổ thông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 49/2007/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 18/5/2007 của liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của HĐND tỉnh Đồng Nai khóa VII - kỳ họp thứ 14 về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 926/ TTr-SGDĐT ngày 29/5/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định này quy định về phí dự thi đối với kỳ thi chứng chỉ A, B, C tin học, ngoại ngữ của các Trung tâm tin học, ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý và phí dự thi đối với kỳ thi tốt nghiệp nghề phổ thông tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc thu và sử dụng kinh phí

1. Mức thu phí dự thi áp dụng thống nhất đối với kỳ thi chứng chỉ A, B, C tin học, ngoại ngữ của các Trung tâm tin học, ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý và kỳ thi tốt nghiệp nghề phổ thông tại các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

2. Việc sử dụng kinh phí cho công tác tổ chức các kỳ thi phải đảm bảo nguyên tắc chi không lớn hơn thu. Trong mỗi kỳ thi nếu số phí thu được sử dụng không hết được chuyển sang sử dụng ở các kỳ thi sau hoặc năm sau để sử dụng tiếp.

Điều 3. Đối tượng nộp phí

Thí sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ A, B, C tin học và ngoại ngữ; kỳ thi chứng chỉ nghề phổ thông.

Điều 4. Đối tượng được miễn, giảm phí dự thi

1. Miễn phí dự thi cho các đối tượng sau:

- Thí sinh là con liệt sỹ;
- Thí sinh là thương binh, bệnh binh, những người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 61% trở lên hoặc con của các đối tượng này;
- Thí sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ;
- Thí sinh thuộc diện hộ đói (nếu có).

2. Giảm 50% mức phí dự thi phải đóng cho các đối tượng sau:

- Thí sinh là thương binh, bệnh binh, những người hưởng chính sách như thương binh bị mất sức lao động từ 21% đến 60% hoặc con của các đối tượng này;
- Thí sinh thuộc diện hộ nghèo theo quy định hiện hành của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 5. Đơn vị tổ chức thu

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thu thông qua hình thức uỷ quyền cho các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Điều 6. Mức thu và mức trích

1. Đồng tiền thu phí: Việt Nam Đồng (VNĐ).

2. Mức thu phí

a) Phí dự thi chứng chỉ A, B, C tin học và ngoại ngữ

- Tin học:

+ Chứng chỉ A: 80.000 đồng/thí sinh.

+ Chứng chỉ B: 90.000 đồng/thí sinh.

- Ngoại ngữ:

+ Chứng chỉ A: 65.000 đồng/thí sinh.

+ Chứng chỉ B: 75.000 đồng/thí sinh.

+ Chứng chỉ C: 85.000 đồng/thí sinh.

b) Phí thi chứng chỉ nghề phổ thông: 35.000 đồng/thí sinh.

3. Mức trích

Để lại 100% số phí thu được cho đơn vị tổ chức thu phí để chi tổ chức các kỳ thi.

Điều 7. Chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng, lập dự toán và quyết toán

1. Chứng từ thu phí

Đơn vị tổ chức thu phí phải sử dụng biên lai thu do Cục thuế Đồng Nai phát hành, đơn vị tổ chức thu phí quyết toán biên lai thu với cơ quan thuế theo quy định hiện hành; đồng thời đơn vị tổ chức thu phí phải cấp biên lai thu trực tiếp cho các đối tượng nộp phí dự thi.

2. Quản lý và sử dụng phí

Cơ quan tổ chức thu phí được trích để lại theo tỷ lệ % được quy định tại khoản 3, Điều 6 Quyết định này để chi cho công tác tổ chức các kỳ thi liên quan. Phần lệ phí mà cơ quan tổ chức thu được trích để lại sử dụng theo quy định tại khoản 8 Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và các quy định hiện hành về tài chính.

Định kỳ 6 tháng, đơn vị thu phí phải thực hiện báo cáo tình hình thu chi cho cơ quan tài chính.

Số phí thu được Sở Giáo dục và Đào tạo phải nộp vào tài khoản tiền gửi để quản lý, sử dụng và mở sổ sách hạch toán theo quy định hiện hành.

3. Lập dự toán và quyết toán

Đơn vị tổ chức thu phí có trách nhiệm lập dự toán và quyết toán với cơ quan tài chính, cơ quan Thuế theo quy định hiện hành.

Điều 8. Công khai chế độ thu phí

Tổ chức thu phí phải niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu phí ở vị trí thuận tiện để các đối tượng nộp phí dễ nhận biết theo quy định tại phần Đ, Mục IV của Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính gồm: tên phí, mức thu, chứng từ thu, văn bản quy định thu phí.

Điều 9. Giao Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thi hành Quyết định này. Trong quá trình áp dụng nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 10. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quy định về thu phí dự thi, dự tuyển được quy định tại Điều 1, Quyết định số 2769/QĐ-UBT ngày 01/9/2003 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành các khoản phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 11. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, KT, VX.

@DienKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phúc
Trần Minh Phúc